

NHỮNG CUNG LÒNG CỦA NHẠC SĨ HOÀNG VÂN VỚI QUẢNG BÌNH

HỒ NGỌC DIỆP

Những ngày gần cuối năm 2017, người dân yêu ca nhạc trong nước đều bàng hoàng trước tin nhạc sĩ Hoàng Vân đã qua đời, nhất là người dân Quảng Bình. Vì chính ông đã để lại một ca khúc để đời cho Đảng bộ, Nhân dân ở vùng đất này một ca khúc có tên “Quảng Bình quê ta ơi” sáng tác vào những ngày đầu xuân 1964 mà nhiều người đã ví, đó là “Quảng Bình ca”. Nhạc sĩ Hoàng Vân đã đưa vào ca khúc của mình về một Quảng Bình “Hai giới” với bao tên đất, tên làng, chiến công và thành tích huy hoàng đã làm rung động trái tim con người không chỉ sinh ra và lớn lên ở Quảng Bình.

Sinh thời, Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng rất yêu thích bài hát này, ông thường gọi ý cho những ai biết hát hò, mỗi lần đến thăm ông tại gia đình đều hát bài hát này và nhất là các “quản ca” trong những lần sinh hoạt tập thể có đồng hương Quảng Bình, xướng lên rồi “hai, ba...” cho những người cùng hát theo.

Nhưng có lẽ, có rất nhiều người chưa biết đến có một ca khúc mà nhạc sĩ Hoàng Vân đã phổ nhạc từ một bài thơ của một tác giả quê Quảng Bình, viết về biển đảo từ năm 1961. Đó là bài “Tình ca người thủy thủ”, phổ thơ Mai Liêm. Cho đến bây giờ, trên Đài Tiếng nói Việt Nam, trên chương trình ca nhạc của truyền hình quốc gia, bài hát này vẫn được các ca sĩ ngân vang.

Đối với chúng tôi, những học sinh trường cấp ba phổ thông Đồng Hới, Quảng Bình, ngồi trên ghế nhà trường những năm 1962-1965 thì càng khó quên. Giai điệu, lời ca bài hát ấy dường như đã ngấm sâu vào tiềm thức. Hàng năm, chúng tôi có một ngày gặp nhau để “họp lớp” (cũ), bài hát ấy bao giờ cũng được nhịp nhàng hát lên trong tiếng vỗ tay đầy hoan hỉ của những người bạn. Bạn học cùng lớp với chúng

tôi, cô Đại tá Lương Tiến Đại, nguyên Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự Quảng Bình, Nguyên Hội trưởng Hội Cựu Chiến binh Quảng Bình, hồi còn sống, đã từng kể lại cho chúng tôi nghe chuyện, trong một lần gặp nhau tại chiến khu Tây Nguyên sau một trận đánh lớn thắng Mỹ, nguy, anh và Hồ Văn Lân (sau đó là liệt sĩ), bạn cùng lớp của trường cấp ba Đồng Hới, cùng đi B một ngày nhưng mà khác đơn vị, khi vào chiến trường đã cùng vỗ tay hát vang trước đồng đội trong chiến hào bài hát “Tình ca người thủy thủ”, nhạc Hoàng Vân, lời thơ Mai Liêm. Tất cả vì có một lý do đặc biệt mà bài viết này sẽ được kể ra.

Mai Liêm, tên tác giả bài thơ được nhạc sĩ Hoàng Vân phổ nhạc là bút danh của thầy Lương Duy Cán, giáo viên dạy văn trường cấp ba Đồng Hới chúng tôi học khóa 1962-1965. Ngoài bút danh Mai Liêm, trước đó và sau này, thầy còn có bút danh nữa là Hà Nhật (thầy ghép tên sông Nhật Lệ chảy qua làng Hà, tức xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới quê hương mình mà thành).

Năm 1956, Hà Nhật ra Hà Nội học và sau đó thi đậu vào Đại học Sư phạm Văn Hà Nội. Ông làm thơ rất nhiều từ những ngày là sinh viên năm thứ nhất và chơi thân với các nhà văn, nhà thơ cùng trang lứa như Phùng Quán, Nguyễn Bội Vội, Vân Long, Băng Sơn... Trên báo “Sinh viên Việt Nam” số ra ngày 23/2/1999, nhà thơ Nguyễn Bội Vội đã có một bài viết, trong đó có đoạn kể lại một kỷ niệm khó quên của mình và Hà Nhật như sau:

“Tôi quen Hà Nhật từ năm 1956. Đang tuổi yêu nên hai thằng đều có thơ tình. Trên báo chí thời ấy, thơ tình tạm thời bị xếp lại để in những bài thơ “Trữ tình công dân” chống hạn, đi khai hoang, thủy lợi, đấu tranh thống nhất nước nhà, ... thế mà chúng tôi đại dột rú

nhau in chung một tập thơ tình ở một nhà xuất bản tư nhân có tên là “Tre xanh” do ông Nguyễn Hoàng Quân chủ trương. Tập thơ mỏng dính, gần hai chục bài. Nâng niu tập thơ trên tay, tôi mừng khôn xiết, nhưng sau đó cảm giác xấu hổ không xua đi được vì thấy thơ bạn tài hoa, bay bướm hơn thơ mình, mình không đáng đứng cạnh”.

Nhưng “Ngày vui ngắn chẳng tày gang”, vì cái tập thơ đó và những bài thơ tình là lướt, sau đó được đăng in hoặc tặng bạn bè của Hà Nhật, trong xu thế thời đại lúc bấy giờ bị xem thường.

Cái dấu tích gọi là bị “nhúng chàm” buổi làm thơ ban đầu ấy đã làm khổ Hà Nhật một thời đầu sau khi tốt nghiệp Đại học Sư phạm. Thầy bị đưa về dạy trường cấp hai ở Diên Châu, Nghệ An 3 năm. Sau đó mới xin về Quảng Bình. Đầu tiên thầy dạy ở trường cấp ba Lệ Thủy. Tại trường này, tài năng thơ ca, văn chương của thầy Hà Nhật - Lương Duy Cán đã được nhiều học trò tiếp thu và trở thành nhà thơ như: Lâm Thị Mỹ Dạ, Đỗ Hoàng, Hải Kỳ, Ngô Minh, Hoàng Vũ Thuật.

Trở lại chuyện về bài thơ viết về biển đảo được nhạc sĩ Hoàng Vân phổ nhạc. Ấy là vào mùa hè năm 1961, Hà Nhật từ Nghệ An về quê Quảng Bình nghỉ hè. Thầy không đi đường bộ bằng ô tô mà theo một con tàu vận chuyển hàng hóa trên biển của người đồng hương để thực tế biển cả xem sao. Hơn 2 ngày lênh đênh trên biển, những con sóng biển đã làm Hà Nhật say, nôn thốc nôn tháo, nhìn vàng cả mắt. Đổi lại là Hà Nhật hiểu về biển và càng yêu biển hơn. Sau đó, về nhà, thầy viết bài thơ về biển đảo, có tên là: “Một khúc tâm tình của người thủy thủ”. Vì sợ không được in báo nếu ký tên dưới bài là “Hà Nhật” nên tác giả ký bút danh là “Mai Liêm”, địa chỉ người gửi là chị họ của mình: Phạm Thị Chiến, học sinh lớp 10 (tức 12 hiện nay) trường cấp ba Đồng Hới (Phạm Thị Chiến sau đó là vợ của nhà thơ Hải Bằng).

Bài thơ được lên báo. Nhạc sĩ Hoàng Vân đang công tác ở Đài Tiếng nói Việt Nam chép được và phổ nhạc ngay. Nhưng “Mai Liêm” là

ai, thì người phổ nhạc không hề biết. Bài hát hay về nhạc và lời nên được lan truyền nhanh. Đài Tiếng nói Việt Nam không những phát mà còn dạy hát cho những người nghe đài thời kỳ đó vào 13 giờ hàng ngày trong tuần. Cũng nhờ vì thế mà thầy giáo Lương Duy Cán mới biết bài thơ của mình đã được Hoàng Vân phổ nhạc. Nhờ bạn bè thân quen ở Hà Nội, thầy Lương Duy Cán có địa chỉ liền viết thư cảm ơn nhạc sĩ Hoàng Vân đã phổ nhạc thơ mình. Thầy Lương Duy Cán công bố cho học sinh chúng tôi nghe xuất xứ bài thơ của thầy làm và bài hát do nhạc sĩ Hoàng Vân phổ nhạc. Với lòng ngưỡng mộ một tài năng giảng dạy văn học, nhất là tài bình thơ thu hút học sinh trong từng giờ lên lớp của thầy, chúng tôi truyền cho nhau, tập cho nhau hát bài hát “Tình ca người thủy thủ”, nhạc Hoàng Vân, lời thơ Hà Nhật - Mai Liêm - Lương Duy Cán.

Còn nhớ sau khi tỉnh Quảng Bình tái lập (1989), trong một đêm du ngoạn trên sông Nhật Lệ của văn nghệ sĩ bằng con tàu nhỏ do Phòng Văn hóa thị xã Đồng Hới tổ chức. Nhạc sĩ Hoàng Vân lúc bấy giờ về công tác tại đây và may mắn được mời xuống theo con tàu du ngoạn đó. Có “cha đẻ” tại đây, tất cả đều hát vang trên sông nước Nhật Lệ bài “Quảng Bình quê ta ơi” và “Tình ca người thủy thủ”. Người dân hai bên bờ sông ủa ra hát theo. Đó là một kỷ niệm khó quên đầy xúc động trong cuộc đời sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Vân.

Năm 1975, đất nước thống nhất. Theo chủ trương của Bộ Giáo dục, miền Bắc sẽ đưa những giáo viên xuất sắc, có chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt vào làm nòng cốt cho giáo dục phía Nam. Thầy Lương Duy Cán là một trong những giáo viên cấp 3 đầu tiên của giáo dục Quảng Bình được lên đường vào Nam tiếp sức cho giáo dục miền Nam.

Sau vài năm giảng dạy cấp ba ở Phan Rang, thầy Lương Duy Cán được điều về giảng dạy tại Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Suốt hơn 20 năm giảng dạy ở đây, thầy vừa lên lớp, vừa viết giáo trình cho

trường, được nhiều thế hệ học sinh yêu mến.

Lo văn chương, thơ phú, giảng dạy, mãi năm 42 tuổi, thầy Lương Duy Cán mới lấy được vợ. Vợ thầy là một sĩ quan công an, chị Thanh Phương, một người rất yêu thơ, đọc nhiều thơ thầy và được thầy tặng nhiều thơ. Bà đã về hưu với hàm cấp tá. Hai con thầy một trai, một gái, Thùy Dương và Duy Bình nay đã phương trưởng.

Hà Nhật - Mai Liêm - Lương Duy Cán dạy văn vừa giỏi, vừa làm thơ hay, học sinh nhiều thế hệ của thầy vẫn ghi đậm trong tâm trí mình nhân phẩm, đạo đức và tài năng làm thơ và bình thơ tài hoa của thầy. Mãi gần đây, nhờ học trò cũ và người cháu ruột, Hà Nhật mới sưu tập được những bài thơ còn sót lại trong ký ức của thầy và nhiều người và cho ra mắt tập thơ “Gom” đầu tay của mình với nhan đề “Đá sỏi trên đường”, do Hội Nhà văn xuất bản năm

2012. Trong đoạn kết của tập thơ, Hà Nhật có viết: “Tôi suốt đời biếng nhác, nay in được tập thơ này, chỉ là chút ít sỏi đá tình cờ nhặt được trên đường đời”.

Năm nay, Quảng Bình có nhiều ngày kỷ niệm lịch sử, trong đó có kỷ niệm 35 năm Quảng Bình trở lại tỉnh cũ. 60 năm kể từ khi ra đời cho đến bây giờ (1964-2024), bài ca “Quảng Bình quê ta ơi” của nhạc sĩ Hoàng Vân đã đi vào tiềm thức của bao người sinh ra và lớn lên trên mảnh đất “Hai giới” từ Đèo Ngang đến Hạ Cờ. Bao cá nhân, đoàn thể khi gặp hội ở các địa phương khác nhau thì cùng ca vang bài “Quảng Bình ca” này để đậm đà hơn tình nghĩa của mình với quê hương mình.

Cảm ơn nhạc sĩ Hoàng Vân đã để lại cho Quảng Bình những cung nhạc lòng bất tử từ trái tim mình. Trong đó có bài ca “Tình ca người thủy thủ” và “Quảng Bình quê ta ơi” ■

DI TÍCH LỊCH SỬ... (Tiếp theo trang 38)

Cao trào “Quảng Bình quật khởi” đã góp phần đưa phong trào kháng chiến của hai huyện phía Nam phát triển thêm một bước mới, đẩy mạnh về phía quốc lộ, mở rộng vùng Quảng Ninh và Lệ Thủy, nối liền mạch máu giao thông liên lạc từ Bắc vào Nam. “Quyết tâm hạ sơn” với khẩu hiệu “Phía Nam mạnh là Quảng Bình mạnh” (Nghị quyết Đại hội 2 của tỉnh Đảng bộ tháng 5/1949).

Sau 75 năm (1949-2024), kể từ ngày diễn ra sự kiện lịch sử vô cùng quan trọng và tiêu biểu ấy, hiện trạng chợ Chè ngày nay đã có nhiều thay đổi, nhiều nhà cao tầng đã mọc lên, đời sống Nhân dân ngày càng được ổn định, cải thiện. Di tích chợ Chè ngày nay đã được dựng bia ghi dấu, sự kiện trận tập kích chợ Chè đã đi vào trang sử chống ngoại xâm của quân dân Quảng Bình, đi vào trong câu chuyện kể về truyền thống đánh giặc qua nhiều thế hệ của con em Quảng Bình với hai tiếng “ôm hè”, là những kỷ niệm của các chiến sĩ cách mạng tiền

bối mà nay hầu hết họ đã ra đi mãi mãi.

Vinh dự, tự hào, trách nhiệm, phát huy giá trị di tích, giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng, truyền thống đánh giặc tại chợ Chè, mãi mãi kế tiếp trong các thế hệ về tinh thần gan dạ quả cảm, chiến đấu mưu trí sáng tạo trong chiến tranh, cần cù trong lao động hòa bình, xây dựng nông thôn mới ngày càng giàu đẹp, văn minh trên mảnh đất chợ Chè nói riêng, Quảng Bình nói chung.

Tinh thần của 75 năm chợ Chè, tinh thần 75 năm “Quảng Bình quật khởi”, tinh thần của “kiên quyết hạ sơn”, đưa phong trào kháng chiến chống thực dân Pháp chuyển sang bước ngoặt lịch sử mới có ý nghĩa cực kỳ quan trọng không những với Nhân dân trong tỉnh mà còn có ảnh hưởng tích cực đối với phong trào kháng chiến của cả nước lúc bấy giờ. Đồng thời còn là hành trang, là di sản vô giá trong mỗi người dân Lệ Thủy, mỗi người Quảng Bình hôm nay ■